

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HNGĐ-ST
Ngày 24/6/2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây.

Ông Nguyễn Thanh Cần.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Võ Anh Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 108/2024/TLST-HNGĐ ngày 09/4/2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Võ Thị Kiều, sinh năm 1988; nơi thường trú: ấp Long Phú, xã An Phúc, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở hiện nay: nhà trọ Nguyễn Minh, tổ 6, khu phố Phú Bưng, phường Phú Chánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Thanh Bình, sinh năm 1988; nơi thường trú: ấp Mỹ Hương, xã Long Bình, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: nhà trọ Nguyễn Minh, tổ 6, khu phố Phú Bưng, phường Phú Chánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thị Kiều trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: bà Kiều và Nguyễn Thanh Bình đăng ký kết hôn vào ngày 08/11/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Long Bình, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc

Trăng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 109/2011, quyển số 01/2011. Thời gian đầu sau khi kết hôn, 02 vợ chồng sống hạnh phúc. Tuy nhiên thời gian gần đây, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, lớn tiếng với nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Mặc dù vợ chồng nhiều lần ngồi lại nói chuyện, tìm biện pháp hàn gắn tình cảm nhưng vẫn không thành, ngược lại mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn; vợ chồng không ai còn quan tâm đến nhau nên tình cảm không còn. Vì vậy, từ tháng 5 năm 2023, bà Kiều và ông Bình sống ly thân cho đến nay. Bà Kiều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với ông Bình.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Long, sinh ngày 04/8/2012. Lúc cháu Long được 06 tuổi thì vợ chồng đưa cháu về sống với ông bà ngoại tại tỉnh Bạc Liêu. Đến năm 2023, cháu về sống với ông bà nội tại tỉnh Sóc Trăng. Tuy nhiên, cháu Long có nguyện vọng sống với mẹ khi bố mẹ không còn sống chung với nhau. Vì vậy, khi ly hôn, bà Kiều yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Long.

Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu ông Bình cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Bị đơn ông Nguyễn Thanh Bình:* đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Đối với việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng các đương sự đã thực hiện đúng quy định. Đại diện Viện kiểm sát không có yêu cầu và kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng.

- Về nội dung vụ án: bà Võ Thị Kiều và ông Nguyễn Thanh Bình tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Bà Kiều xác định vợ chồng đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên mong muốn được ly hôn. Bị đơn ông Bình đã được Tòa án triệu tập, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến, do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Về con chung: bà Kiều yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Long, sinh ngày 04/8/2012 và không yêu cầu ông Bình cấp dưỡng nuôi con, đây là ý chí tự nguyện của bà Kiều nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Về tài sản chung, nợ chung: đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Từ những

phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: đây là vụ án hôn nhân và gia đình, bị đơn sinh sống tại tổ 6, khu phố Phú Bưng, phường Phú Chánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên giải quyết. Căn cứ vào các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

[2] Sự tham gia phiên tòa của các đương sự: bị đơn ông Nguyễn Thanh Bình đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ lần thứ hai các văn bản tố tụng để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do; nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào các Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Võ Thị Kiều và ông Nguyễn Thanh Bình có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Bình, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 109/2011, quyền số 01/2011 ngày 08/11/2011, là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên đơn bà Võ Thị Kiều xác định, mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong cuộc sống gia đình. Bà Kiều và ông Bình hiện tại đã ly thân và cả hai đều không đưa ra được biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Bà Kiều xác định không còn tình cảm với ông Bình và yêu cầu được ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án, ông Bình không đến Tòa án cho thấy ông không có thiện chí hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, đồng thời bà Kiều kiên quyết xin ly hôn. Do đó, có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Kiều và ông Bình là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc bà Kiều yêu cầu ly hôn với ông Bình là có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: bà Kiều và ông Bình có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Long, sinh ngày 04/8/2012. Khi ly hôn, bà Kiều yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Long và không yêu cầu ông Bình cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử thấy: cháu Nguyễn Hoàng Long có nguyện vọng được sống cùng với bà Kiều khi cha mẹ không còn sống chung với nhau. Do đó, yêu cầu của bà Kiều được nuôi dưỡng cháu Long là có căn cứ chấp nhận. Bà Kiều không yêu cầu ông Bình cấp dưỡng nuôi con, xét đây là ý chí tự nguyện của bà Kiều nên Hội đồng xét xử ghi nhận.



[3] Về tài sản chung và nợ chung: đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: các đương sự phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; các Điều 35, 147, 227, 228, 238, 266, 269, 271, 273 và 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Kiều về việc “ly hôn, tranh chấp về nuôi con” với bị đơn ông Nguyễn Thanh Bình.

Về quan hệ hôn nhân: bà Võ Thị Kiều được ly hôn với ông Nguyễn Thanh Bình.

Về con chung: giao con chung tên Nguyễn Hoàng Long, sinh ngày 04/8/2012 cho bà Võ Thị Kiều trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Võ Thị Kiều và ông Nguyễn Thanh Bình đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: ghi nhận sự tự nguyện của bà Võ Thị Kiều về việc không yêu cầu ông Nguyễn Thanh Bình cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: bà Võ Thị Kiều phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001246 ngày 04/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự (2);
- UBND xã Long Bình, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ, 8.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



[Signature]
Lê Thị Hiền

